

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn O**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 04, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- *Bị đơn*: Anh **Hà K**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Xóm 04, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn O và anh Hà K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn O và anh Hà K xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là Hà L, sinh ngày 15/8/2002 và Hà T, sinh ngày 28/8/2009. Sau ly hôn anh chị thống nhất, anh Hà K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi, chị Nguyễn O không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do hiện tại anh Khoa không yêu cầu.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn O và anh Hà K không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị Nguyễn O và anh Hà K xác định vợ chồng không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn O tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000234 ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Trả lại cho chị Nguyễn O số tiền chênh lệch là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Hà K không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã T, h. Yên Sơn (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Phạm Thị Hương Giang